TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2025/QĐST-HNGĐ	*Thường Xuân, ngày 22 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Vi Văn L, sinh năm: 1981**

Và bị đơn: **Chị Lữ Thị T, sinh năm: 1995**

Cùng địa chỉ: Thôn Công Thương, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về *''mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án''*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 05 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vi Văn L và chị Lữ Thị T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Anh Vi Văn L và chị Lữ Thị T tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Vợ chồng công nhận có 02 (hai) con chung là cháu Vi Hải Đ, sinh ngày: 01/01/2016 và cháu Vi Thị Nhã U, sinh ngày: 25/6/2018. Hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Vi Hải Đ cho anh Vi Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Vi Thị Nhã U cho chị Lữ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh Vi Văn L và chị Lữ Thị T tự nguyện thỏa thuận anh Vi Văn L nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Vi Văn L đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số: 0006384 ngày 10 tháng 3 năm 2025. Trừ đi 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí anh Lợi nhận nộp, anh Vi Văn L được nhận lại 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./ .

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Đương sự;
- UBND xã Vạn Xuân;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Thị Tâm